|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  26/3/2023 | Dạy | Ngày | 8,10/4/2023 |
| Tiết | 2,3 |
| Lớp | 7C |

**Tiết 116, 117**

**ĐỌC HIỂU VĂN BẢN 2:**

**Người ngồi đợi trước hiên nhà**

**Huỳnh Như Phương**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực đặc thù:** Giúp

**HS nhận biết được** một số yếu tố hình thức (chất trữ tình, cái “tôi”, ngôn ngữ,...) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của văn bản tản văn “*Người ngồi đợi trước hiên nhà”* kết hợp ôn lại các đặc điểm của tác phẩm kí nói chung như: ngôi kể, tính xác thực của sự việc được kể, hình thức ghi chép,...

- Nhận biết và phân tích được ý nghĩa của các sự việc, chi tiết được chọn lọc ghi chép trong văn bản; nêu được mối quan hệ giữa các sự việc, chi tiết với suy nghĩ, cảm xúc của tác giả trong văn bản “*Người ngồi đợi trước hiên nhà”*

- HS nhận biết được chủ đề, thông điệp của VB: lòng biết ơn, yêu nước, tự hào dân tộc

**1.2. Năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua đọc tài liệu và hoàn thiện phiếu học tập.

**2*.* Phẩm chất**

- Trân trọng cống hiến hi sinh của bao thế hệ người Việt Nam trong chiến tranh, bồi đắp tình yêu quê hương đất nước.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bảng phụ và phiếu học tập, Rubric.

- Các hình ảnh, video liên quan (nếu có).

**III. Tiến trình dạy học**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối,tạo hứng thú cho HS, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung:** HS trao đổi nhóm chia sẻ, suy nghĩ cảm xúc của bản thân về tâm tư, tình cảm của người phụ nữ có tiền chồng ra mặt trận.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

# - GV cho HS theo dõi hoạt cảnh: đồng thời trong lúc HS sinh diễn hoạt cảnh, GV mở ca khúc “Em Vẫn Đợi Anh Về” - NSND Thái Bảo | Nhạc sĩ: Hoàng Hiệp -

theo đường lik **https://youtu.be/0n-VaB-32b0**

*1. Tình huống: HS diễn một trích đoạn cảnh người vợ tiễn chồng đi chiến trường trong kháng chiến.*

*Diễn viên: Bạn nam: vai người chồng/ trang phục người lính,*

*Bạn nữ: người vợ: chia tay chồng*

*Chú ý diễn tả tâm trạng khi chia tay chồng: diễn chậm qua cử chỉ ngơ ngác, dõi theo bóng chồng...*

*2. HS theo dõi tiết mục diễn của một số HS trong lớp.*

*Em có nhận ra cảnh tượng gì trong hoạt cảnh trên không?*

*GV: cảnh tiễn chồng ra mặt trận, cảnh tượng phổ biến trong chiến tranh.*

*Theo em, nếu em được diễn vai người vợ trong cảnh trên, em sẽ có tâm trạng cảm xúc như thế nào?*

(GV khơi gợi để HS nói được những nội dung có thể kết nối với VB đọc).

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, sau đó chia sẻ cảm xúc, trải nghiệm bản thân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS chia sẻ, trình bày cởi mở những suy nghĩ, hiểu biết của bản thân.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

**-** GV nhận xét thái độ làm việc, câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới.

**- GV dẫn vào bài:** Các em ạ. Hoạt cảnh các em vừa xem đó là cảnh thường diễn ra ở mọi miền quê Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đã có hàng triệu những cuộc chia tay không hẹn ngày về. Có biết bao người người mẹ, người vợ đợi chờ trong mòn mỏi. Viết về những hi sinh thầm lặng của người phụ nữ Việt Nam, nhà văn Huỳnh Như Phương đã đưa chúng ta về với một câu chuyện của dì Bảy qua tản văn “*Ngồi đợi trước hiên nhà”.* Ở tiết học trước chúng ta đã tìm hiểu chung về VB, và vẻ đẹp của hình tượng Dượng Bảy. Hôm nay, chúng ta cùng khám phá vẻ đẹp của hình tượng Bảy và những cảm xúc của nhà văn nhé.

GV hệ thống lại kiến thức đã học ở tiết trước:

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2.1. Đọc- Tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu** :

- Tiếp tục nhận biết các yếu tố hình thức của tản văn (cái tôi, sự kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận), nội dung (được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, con người, sự kiện được tái hiện) trong tản văn “*Người ngồi đợi trước hiên nhà”* và thông tin về tác giả Huỳnh Như Phương.

**b. Nội dung hoạt động:**

**-** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, trình bày một phút để tìm hiểu về tác giả Huỳnh Như Phương và văn bản “*Người ngồi đợi trước hiên nhà”*.

- HS trả lời, hoạt động cá nhân

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân trình bày được một số nét cơ bản về tác giả và bài tản văn.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  **\*Tìm hiểu tác giả Hoàng Trung Thông:**  **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ: HS hoạt động cá nhân**  *?Qua tìm hiểu các nguồn tài liệu ở nhà, nêu* ***ngắn gọn*** *những hiểu biết của em về tác giả* Huỳnh Như Phương *(tên khai sinh, bút danh, quê quán, năm sinh, tác phẩm chính,...).*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ.**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **Bước 4:** **Đánh giá, kết luận**  **Tác giả Huỳnh Như Phương** | **I. Đọc- tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  - Tên thật: Huỳnh Như Phương, quê Quảng Ngãi.  - Năm sinh 1955; hiện đang ở **TP Hồ Chí Minh, ông là giảng viên của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG TP. HCM.**  - Ông chuyến nghiên cứu và giảng dạy văn học.  - Tác phẩm chính: |
| **\* Tìm hiểu bài thơ “”:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  ? *Nêu xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác của văn bản.*  **- Đọc văn bản, tìm hiểu từ khó**  **\*GV hướng dẫn cách đọc văn bản**: - GV hướng dẫn cách đọc: Đọc toàn bài với giọng chậm rãi dịu dàng, trầm lắng phù hợp với việc diễn đạt tình cảm của tác giả với dì Bảy và câu chuyện của dì Bảy.  - GV nhận xét, nhắc HS về tập đọc diễn cảm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ.**  - HS đọc văn bản  - HS đọc đúng, giải thích được một số từ khó.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá, kết luận**  GV hỗ trợ giải đáp các từ ngữ khó, chú thích SGK.  **NV3: Tìm hiểu về đặc điểm hình thức, bố cục của văn bản:**  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ: HS thảo luận nhóm theo kĩ thuật**  **khăn trải bàn:**  Chuyên đề Hóa học 9  **PHIẾU HỌC TẬP 01**   |  |  | | --- | --- | | Yêu cầu |  | | Thể loại của văn bản Người ngồi đợi trước hiên nhà | **Thể loại**: | | Văn bản được kể ở ngôi thứ mấy? Ai là người? | **Ngôi kể** | | Văn bản  Người ngồi đợi trước hiên nhà viết về ai, về việc gì? | **Đề tài:** | | Văn bản sử dụng các phương thức nào? Chỉ ta tác dụng của việc kết hợp đó | **Phương thức biểu đạt:** | | Văn bản có thể chia thành mấy phần? Nội dung chính từng phần? | **Bố cục:** |   HS nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm, theo  kĩ thuật khăn trải bàn (mỗi nhóm cá nhân ghi ý kiến riêng của mình (3P)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ.**  + Tổ chức cho HS thảo luận. Mỗi nhóm  thống nhất ghi đáp án chung vào ô giữa  phiếu.  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV nhấn mạnh những đặc điểm riêng của thể loại tản văn (tiết trước). | **2. Văn bản**  **a. Xuất xứ:** Trích “*Thành phố- những thước phim quay chậm*, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh”.   1. **Đọc, từ khó**   **b. Tìm hiểu chung**  **\* Thể loại:** Tản văn  **\* Ngôi kể**: thứ nhất, tác giả xưng “*tôi*”  **\* Đề tài:**  - Bài tản văn viết về dì Bảy.  - Viết về hoàn cảnh của dì Bảy khi có chồng tham gia chiến tranh và bỏ mạng ở nơi chiến trường bom đạn ấy.  **\* Phương thức biểu đạt:** Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm.  + Tác dụng: Nhằm bộc lộ tình cảm, suy nghĩ của tác giả với câu chuyện được kể.  **\* Bố cục:** 3 phần  + **Phần 1:** Từ đầu đến “*đôi người đôi ngả”*: Tình cảnh ly tán “*kẻ Bắc người Nam”* của những gia đình có người tập kết ra Bắc.  **+ Phần 2:** Tiếp theo đến “*tìm mộ phần của dượng”*: Tình cảnh đáng thương của dì Bảy khi dượng Bảy ra chiến trận.  + **Phần 3:** còn lại: Tấm lòng thủy chung, son sắt của Dì.  Bài tản văn kể về số phận bất hạnh của dì Bảy có chồng đi tập kết ra Bắc. Vợ chồng dì Bảy mới lấy nhau vỏn vẹn có một tháng. Dì kiên nhẫn chờ chồng mình suốt 20 năm trời đến ngay cả khi dì biết chồng mình đã bỏ mạng ở chiến trường dì vẫn một lòng chung thủy không hề rung động trước bất kì ai. |

**Hoạt động 2.2: Đọc – hiểu văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- GV hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu các giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản, bài học mà các văn bản mang lại.

+ HS nắm được đặc sắc nội dung và nghệ thuật của từng văn bản; rút ra được ý nghĩa của văn bản; tác động đối với tư tưởng, tình cảm của bản thân.

**b.** **Nội dung**: GV sử dụng PP thảo luận nhóm, KT mảnh ghép, cặp đôi, HS làm việc nhóm để tìm hiểu giá trị nghệ thuật và nội dung VB.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**PHIẾU HỌC TẬP 02**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tìm hiểu nhân vật Dượng Bảy** | | |
| **Gia cảnh** | **Những cống hiến hi sinh** | **Yêu thương gia đình** |
|  |  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP 03**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tìm hiểu nhân vật dì Bảy** | | |
| Thời gian | Chi tiết thể hiện sự hi sinh thầm lặng của dì Bảy | Suy nghĩ của em về dì Bảy |
| Khi Dượng Bảy ra Bắc tập kết |  |  |
| Tháng 4 năm 1975 |  |  |
| Ngày hòa bình |  |  |
| Hiện tại |  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 04**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tìm hiểu về cái “tôi” trữ tình của tác giả** | | | |
| Chi tiết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của tác giả | | Yếu tố nghệ thuật đặc sắc | Nhận xét về cái “tôi” của tác giả |
| Trực tiếp (Nhóm chẵn) |  |  |  |
| Gián tiếp (Nhóm lẻ) |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **II. Đọc hiểu văn bản** | |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu sự kiện chính.**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi 2 và thảo luận cặp đôi:  *Sắp xếp các sự kiện chính sau đây theo trật tự như tác giả đã kể trong văn bản:*  *a) Dượng Bảy ngã xuống trong trận đánh ở Xuân Lộc, trên đường tiến vào Sài Gòn.*  *b) Dì Bảy năm nay tròn 80 tuổi, đang ngồi một mình đợi Tết.*  *c) Dượng Bảy cùng nhiều người con đất Quảng lên đường ra Bắc tập kết.*  *d) Ngày hòa bình, dì tôi đã qua tuổi 40. Vẫn có người đàn ông để ý đến dì, nhưng lòng dì không còn rung động.*  *e) Ra miền Bắc rồi vào lại miền Nam chiến đấu, dượng Bảy vẫn liên lạc với gia đình.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HS**:  - Làm việc theo cặp, ghi kết quả ra phiếu.  **GV** hướng dẫn HS hảo luận (nếu cần).  theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - GV gọi đại diện cặp lên trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  HS:    - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | **1. Sự kiện chính.**  - Dượng Bảy cùng nhiều người con đất Quảng lên đường ra Bắc tập kết.  - Ra miền Bắc rồi vào lại miền Nam chiến đấu, dượng Bảy vẫn liên lạc với gia đình.  - Dượng Bảy ngã xuống trong trận đánh ở Xuân Lộc, trên đường tiến vào Sài Gòn.  - Ngày hòa bình, dì tôi đã qua tuổi 40. Vẫn có người đàn ông để ý đến dì, nhưng lòng dì không còn rung động.  - Dì Bảy năm nay tròn 80 tuổi, đang ngồi một mình đợi Tết. |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về nhân vật Dượng Bảy**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thực hiện **phiếu học tập số 02,** hình thức thảo luận nhóm bàn.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ, thảo luận theo bàn  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**: Đại diện của một số bàn trình bày kết quả.  **Bước 4. Đánh giá, kết luận**  Giáo viên nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức. | **2. Nhân vật Dượng Bảy**  **a. Gia cảnh**  - Dượng Bảy người Tam Kỳ (Quảng Nam), mồ côi cả cha mẹ, đi bộ đội, đóng quân ở làng tôi, thầm yêu dì, rồi đơn vị đứng ra làm lễ cưới  **b. Những cống hiến hi sinh**  - Chỉ một tháng sau khi lấy vợ đơn vị chuyển đi, đôi người đôi ngả.  - Dượng hi sinh trong trận đánh ở Xuân Lộc, cửa ngõ phía Đông Bắc Sài Gòn, chỉ mươi ngày trước khi chiến tranh ngưng tiếng súng.  => Dượng Bảy đại diện cho những người anh hùng ra đi bỏ lại đằng sau là gia đình, người thân. Chiến đấu để giải phóng dân tộc, để nhân dân được bình yên hạnh phúc. Nhưng lại không có cái may mắn được chứng kiến ngày đất nước được giải phóng  **c. Yêu thương gia đình.**  - Thỉnh thoảng dượng lại gửi thư về, lá thư được gói trong bọc ni-lông bé tí  - Gần cuối cuộc chiến tranh, tin nhắn của dượng về nhà thường xuyên hơn  - Khi bị lỡ mất chuyến xe về thăm gia đình. Dượng nhờ một người đi đường báo tin cho gia đình và gửi tặng dì chiếc nón bài thơ.  => Dượng Bảy luôn nhớ tới gia đình, luôn nhớ tới người vợ tảo tần, phải chịu nhiều thiệt thòi, vất vả. |
| **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về vẻ đẹp của nhân vật dì Bảy**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc **câu hỏi 1,2** và thảo luận nhóm **thảo luận nhóm** kĩ thuật mảnh ghép:  **Vòng 1:** **Chuyên gia** (5 phút)  **Nhiệm vụ**: Hoàn thành **phiếu HT số 03.**  **Phiếu học tập số 01**:  *1) Tìm những chi tiết khắc họa hi sinh thầm lặng của dì Bảy trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc?*  Nhóm 1, 2:  - Khi dượng Bảy ra Bắc tập kết  - Tháng 4 năm 1975  Nhóm 3, 4:  - Ngày hòa bình  - Hiện tại  **Vòng 2:** **Mảnh ghép:**  GV ghép nhóm mới – nhóm mảnh ghép. (7 phút):   * Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng 1. * Trả lời câu hỏi:   Câu hỏi chung của các nhóm:  *2) Từ đó, giúp em hiểu gì về dì Bảy?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HS**:  - Làm việc nhóm, ghi kết quả ra phiếu.  - Thảo luận nhóm và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm  **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần).  theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - 3p**  - GV gọi đại diện lên trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  HS:    - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ-2p**  - GV nhận xét, đánh giá, (sửa chữa nếu cần) rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  **\* Chi tiết nổi bật và thông tin về dì Bảy:**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  HS thực hiện thảo luận cặp đôi và thực hiện nhiệm vụ mới:  - Trả lời các câu hỏi sau:  GV chiếu bức hình SGK. HS quan sát và cho biết bức hình gợi nhớ đến chi tiết nào trong văn bản (*Chi tiết dì Bảy ngồi đợi trước hiên nhà).*  *3)Chi tiết dì Bảy ngồi đợi trước hiên nhà được nhắc lại nhiều lần có ý nghĩa như thế nào?*  *4) Cuối văn bản, tác giả cung cấp những thông tin gì về dì Bảy? Nhận xét về những thông tin ấy? Việc đưa những thông tin ấy về dì Bảy có tác dụng gì?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HS**:  - Làm việc nhóm, ghi kết quả ra phiếu.  - Thảo luận nhóm và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm  **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần).  theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận -**  - GV gọi đại diện lên trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ-2p**  - GV nhận xét, đánh giá, (sửa chữa nếu cần) rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  GV bình chốt kiến thức và dẫn sang mục 4  *Dì Bảy cũng như bao người phụ nữ khác khi bước ra từ cuộc chiến đã trở thành một biểu tượng đẹp về sự kiên trinh chờ đợi và tấm lòng thủy chung, son sắt. Đó là một vẻ đẹp truyền thống, nhân bản tạo nên mạch nguồn chung. Dù chiến tranh đã đi qua, biết bao nỗi đau vẫn còn ở lại. Có những mất mát hi sinh đã được ghi khắc bằng những tấm huân chương, những vết sẹo ... nhưng vẫn còn đó sự hi sinh không được ghi nhận, không được gọi thành tên, những khắc khoải, mòn mỏi đợi chờ trong vô vọng, đầy nhức nhối, âm thầm, dai dẳng, để từ đó khắc tạc nên bức tượng đài về vẻ đẹp và nỗi đau số phận của người phụ nữ Việt Nam đã đi qua chiến tranh.*  *-> Qua vẻ đẹp và nỗi đau về những người phụ nữ đã bước qua cuộc chiến, là một vấn đề có giá trị nhân bản cao đẹp về con người, tác giả đã đề cập đến một sự việc, hiện tượng rất giàu ý nghĩa xã hội.*  *- Tác giả Huỳnh Như Phương sinh ra ở vùng đất Quảng Ngãi anh hùng, nơi chiến tranh diễn ra vô cùng khốc liệt; những thông tin chân thực chính xác được đưa vào trong bài tản văn cho thấy tình yêu và niềm trân trọng, tự hào của nhà văn về con người và mảnh đất quê hương.* | **3. Sự hi sinh thầm lặng của dì Bảy.**  **\* Chi tiết kể về hi sinh thầm lặng dì Bảy:**  **- Khi dượng Bảy ra Bắc tập kết**: dì mới 20 tuổi, mới kết hôn với dượng Bảy được một tháng.  *+ Hai mươi năm dì chờ đợi mỏi mòn; có người ngỏ ý, dạm hỏi, dì vẫn hông lung lạc, với niềm tin sẽ có ngày Dượng trở về.*  *+ Dì thường ngồi trên bộ phản gỗ ngoài hiên nhìn ra con ngõ nhỏ, nơi xưa Dượng lần đầu đến...*  - **Tháng 4 năm 1975, khi Dượng trở lại miền Nam chiến đấu**:  *+ Náo nức trong niềm vui chờ đợi.*  *+ dì ngồi trước hiên nhà mỏi mắt nhìn ra đường cái...để ngóng chờ tin tức của Dượng.*  *+ Khi biết Dượng hi sinh: dì nén nỗi đau vào trong, lập bàn thờ cho Dượng.*  **- Ngày hòa bình:**  *+ dì đã ngoài 40 tuổi, không còn rung động với ai, dì có vào thành phố Hồ Chí Minh ít lâu nhưng nhớ quê, dì lại trở về chăm sóc bà, trông coi nhà thờ, vườn tược..*  *+ buổi chiều muộn dì lại ngồi trước hiên nhìn ra con đường kéo dài như nỗi chờ mong vô vọng..*  - **Bây giờ:** Sống một mình trong căn nhà cũ, tròn 80 tuổi một mình đợi Tết.  **\* Nhận xét về dì Bảy:**  **- Số phận đáng thương (m**ới lấy chồng đã phải chia li; chồng dì đi tập kết ra Bắc, rồi hi sinh)  **- Phẩm chất cao đẹp**  **+ Yêu thương chồng:** Luôn chờ đợi dượng Bảy; cầu nguyện cho dượng tránh hòn tên mũi đạn nơi chiến trường.  **+ Thủy chung, tình nghĩa**  + Giản dị, có tình yêu và niềm tin trong sáng, mãnh liệt;  + Có tấm lòng thủy chung son sắt;  + Có sự hi sinh thầm lặng;  → Dì Bảy là người phụ nữ đức hạnh, đại diện cho phẩm chất của những người mẹ, người vợ Việt Nam anh hùng hi sinh cả thanh xuân, tuổi trẻ của mình, nén nỗi đau cá nhân vào bên trong, âm thầm góp sức vào sự nghiệp giải phóng dân tộc.    **\* Chi tiết: dì Bảy ngồi đợi Dượng trước hiên nhà** được lặp đi lặp lại nhiều lần trong văn bản  => Khắc họa chân thực hành động thường ngày của dì.  + Nhấn mạnh tình yêu, niềm hi vọng, niềm tin của dì dành cho Dượng Bảy.  + Khắc họa sâu đậm chân dung dì Bảy, vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong chiến tranh giàu đức hi sinh, giàu tình yêu thương, luôn thủy chung.  **\* Thông tin cụ thể về họ tên địa chỉ của dì Bảy:**  *+ Bà Lê Thị Thỏa, năm nay tròn 80 tuổi.*  *+ Ở ngôi nhà gần cầu Vĩnh Phú thuộc thị trấn Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.*   * Đây là thông tin thực, chính xác về dì Bảy, * Tác dụng:   - làm tăng tính chân thực, tin cậy cho sự việc được kể. Đây chính là đặc trưng của tản văn, tạo màu sắc cá nhân cho bài tản văn;  - tạo nên sức hấp dẫn về một vấn đề có ý nghĩa xã hội được đề cập trong văn bản: những ki sinh thầm lặng và vẻ đẹp thủy chung của người phụ nữ Việt Nam trong chiến tranh. |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu tình cảm, suy nghĩ của tác giả.**  **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi trong **Phiếu học tập số 04:**  *1) Trong văn bản, nhà văn bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của về câu chuyện của dì Bảy qua những ci tiết nào?*  Nhóm chẵn: *Tìm chi tiết tác giả bày tỏ cảm xúc suy nghĩ trực tiếp về dì.*  Nhóm lẻ: *Tìm chi tiết tác giả bày tỏ cảm xúc suy nghĩ gián tiếp về dì*.  *2) Đặc sắc về nghệ thuật trong cách kể chuyện của tác giả?*  *3) Nhận xét của em về tình cảm, cảm xúc của tác giả với nhân vật và sự việc được kể?*  **Bước 2:****Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện từng nhiệm vụ theo phân công của nhóm.  - GV quan sát, khích lệ và giúp đỡ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện HS từng nhóm lần lượt lên trình bày.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - HS nhận xét, bổ sung ý kiến cho bạn.  - GV nhận xét thái độ trong quá trình làm việc của HS, chốt ý, bổ sung**:  *Tình cảm và suy nghĩ của tác giả với dì Bảy vừa được bộc lộ trực tiếp qua các câu văn, đoạn văn, vừa được thể hiện qua lời kể nhỏ nhẹ, sâu lắng như thì thầm với người đọc. Đó là niềm cảm phục vô bờ và nỗi buồn thương, day dứt xót xa về người dì giàu đức hi sinh, chịu đựng. Tình cảm ấy đã tạo nên sự chân thực, chất trữ tình đằm thắm cho lời kể, gây sự xúc động mạnh mẽ, làm lay động trái tim người đọc, thể hiện rõ cái “tôi” của tác giả. Những cung bậc cảm xúc trong tác giả khiến cho áng tản văn thấm đượm chất trữ tình,* *mang nét đặc trưng của thể loại tản văn.***  - GV chuyển nội dung III. | **4. Tình cảm, suy nghĩ của tác giả.**  **- Chi tiết trực tiếp bộc lộ tình cảm, suy nghĩ của tác giả:**  *+ "Mỗi lần về thăm, ngồi bên mâm cơm đạm bạc với dì, tôi chợt nghĩ nếu ngày đó dì đi bước nữa, thì liệu bây giờ dì có được hạnh phúc hay không. [...]"*  *+ "Nguyện cầu hồn thiêng những người đã ngã xuống độ trì cho dì bình an, trường thọ."*  **- Chi tiết gián tiếp bộc lộ tình cảm, suy nghĩ của tác giả:**  + *Không khí làng quê chùng xuống vì tình cảnh kẻ Bắc người Nam. Những người đàn bà tiễn chồng tiễn con ra đi, mắt đẫm lệ, hẹn hai năm trở về mà lòng còn nghi ngại*.  + *Đêm đêm, ngọn đèn dầu trên gian thờ lập lòe theo tiếng kêu của thạch sùng, có cảm giác như thời gian đã ngưng đọng từ lâu lắm*  *+ Mùa lũ dữ qua, vườn rau xanh trở lại*  *…*  **Nghệ thuật:**  + Kết hợp kể với miêu tả, nghị luận, biểu cảm  + Giọng kể nhỏ nhẹ, sâu lắng, câu văn dài diễn tả cảm xúc miên man, suy tư, trăn trở của người cháu.  + Phép tu từ so sánh, ẩn dụ..  + Câu văn giàu hình ảnh (âm thanh tiếng thạch sùng gợi cái yên tĩnh, sâu lắng trong tâm hồn, vườn rau xanh trở lại diễn tả nỗi đau chính tranh dịu dần theo tháng năm, cuộc sống mới tiếp tục ...   * **Tình cảm của tác giả:**   + Lòng yêu mến, tự hào, ngưỡng mộ tình yêu và vẻ đẹp thủy chung, son sắt của dì Bảy nói riêng và người phụ nữa Việt Nam trong chiến tranh nói chung.  + Đồng cảm, xót xa trước đau thương, mất mát mà chiến tranh đã gây ra cho nhiều gia đình Việt Nam, đặc biệt là những người phụ nữ. |

**Hoạt động 2.3: Hướng dẫn HS tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS khái quát nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa của VB; cách đọc VB tản văn.

**b. Nội dung:** GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức HS hoạt động cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung, hoàn thiện.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS .

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **III. Tổng kết** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV sử dụng kĩ thuật viết 01 phút để yêu cầu HS làm việc cá nhân:  *1) Khái quát những đặc sắc về nghệ thuật, nội dung của văn bản “Ngồi đợi trước hiên nhà”?*  *2) Nêu thông điệp ý nghĩa của VB.*  *3) Từ Vb “Ngồi đợi trước hiên nhà” em rút ra bài học gì về cách đọc VB theo thể loại tản văn?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**   * HS suy nghĩ cá nhân và ghi ra giấy câu trả lời trong 01 phút. * GV hướng theo dõi, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).   **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**   * GV chuẩn kiến thức.  Gv chiếu ảnh tượng đài người mẹ Việt Nam mẹ Việt Nam anh hùng lấy nguyên mẫu từ  **Mẹ Thứ Tam Kỳ Quảng Nam** GV giới thiệu về Mẹ Thứ: ***mẹ Nguyễn Thị Thứ (1904 - 2010)***. Bà sinh ra tại xóm Rừng, xã Điện Thắng Trung, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Bà Thứ là ***người mẹ có nhiều con cháu hy sinh nhất*** trong cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ: 9 người con trai, 1 người con rể và 2 người cháu ngoại.  Mẹ là hình ảnh tiêu biểu cho bao nhiêu người bà, người mẹ vô danh đã thầm lặng hi sinh cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc. | **1. Nghệ thuật**  - Sử dụng ngôn ngữ mang đậm màu sắc địa phương, gần với khẩu ngữ.  - Giọng điệu tự nhiên, dung dị, xúc động.  - Kết hợp tự sự với biểu cảm, miêu tả một cách tự nhiên.  - Sử dụng nhiều phép tu từ so sánh, ẩn dụ, …  - Ngôn ngữ thấm đượm chất trữ tình.  **2. Nội dung – Ý nghĩa**  - Qua câu chuyện kể về dì Bảy, tác giả đã ca ngợi vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong chiến tranh giàu đức hi sinh, thủy chung, tình nghĩa.  - Giúp người đọc thấm thía những nỗi đau thương mà chiến tranh gây ra cho nhiều gia đình Việt Nam.  - Tác giả bày tỏ niềm trân trọng, biết ơn, tự hào, thương cảm với nỗi đau và những hi sinh thầm lặng của bao người phụ nữ cho chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc.  - Nhắc nhở mỗi chúng ta phải ghi nhớ bài học về lòng biết ơn những người đã ngã xuống, hi sinh để bảo vệ Tổ quốc.  **3. Cách đọc VB tản văn**  - Cần xác định được đề tài của tản văn: viết về ai, về sự việc gì. Chỉ ra sự kiện chính của văn bản.  - Chỉ ra được phương thức biểu đạt, ngôi kể và các yếu tố làm nên chất trữ tình cho văn bản.  - Xác định được cảm xúc, suy nghĩ  của cái tôi tác giả thể hiện ra sao, mang dấu ấn cá nhân ở chỗ nào.  - Rút ra được thông điệp, bài học nhân văn;  - Liên hệ với bản thân và cuộc sống thực tại. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập GV giao.

**b. Nội dung**: Trả lời câu hỏi; tham gia trò chơi học tập.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\*Nhiệm vụ 1**: **Trắc nghiệm củng cố**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Hộp quà bí mật (Game mini) thông qua trả lời câu hỏi.

(1) GV phổ biến luật chơi: GV có 5 hộp quà bí mật, trong đó có 1 hộp quà may mắn. 4 hộp quà còn lại tương ứng với 4 câu hỏi. HS nào mở vào ô hộp quà may mắn sẽ được nhận phần thưởng của hộp quà. HS nào mở được 4 hộp quà còn lại, phải tham gia trả lời câu hỏi chứa đựng trong hộp quà. Trả lời đúng được 1 phần quà trong hộp bí mật. Trả lời sai thì HS khác được trả lời và nhận quà. Câu hỏi là những kiến thức xoay quanh bài học. Phần quà do GV thiết kế: Có thể là bút, vở, tràng vỗ tay, lời khen của người bạn bên cạnh,…

**Bước 2:** GV đọc từng câu hỏi; HS đứng vào vị trí GV hướng dẫn để tham gia trò chơi.

**Bước 3:**  Sau khi GV đọc xong câu hỏi, HS có 5s để suy nghĩ và đưa ra đáp án.

**Bước 4.** GV công bố kết quả. HS nhận quà từ GV.*.*

**Bước 1: GV giao nhiệm vụ.**

**Gợi ý nhóm câu hỏi:**

**Câu 1:** Nhân vật dì Bảy được kể trong văn bản “*Ngồi đợi trước hiên nhà*” của Huỳnh Như Phương có tên thật là gì? Đáp án: Bà Lê Thị Thỏa

**Câu 2:** Trong văn bản, tác giả đã dùng ngôi kể nào? Đáp án: ngôi kể thứ nhất.

**Câu 3:** Dì Bảy trong bài tản văn giống với hình tượng hòn Vọng Phu trong câu chuyện cổ tích là gì? Đáp án: Lòng thủy chung, son sắt, sự chờ đợi mỏi mòn theo tháng năm.

**Câu 4:** Vấn đề tác giả nêu lên trong văn bản đề cập đến bài học gì? Đáp án: Lòng biết ơn

\***Nhiệm vụ 2**: Tìm hiểu về một người ở quê hương em cũng có những hi sinh thầm lặng cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của dân tộc. Em hãy viết đoạn văn từ 7 đến 10 dòng để viết về người đó và bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của em về những hi sinh của họ cho đất nước?

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

? GV yêu cầu HS thực hiện viết đoạn văn theo yêu cầu của đề bài.

**Bước 2: HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu.

Gv quan sát, khích lệ và hỗ trợ nếu cần.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Gọi 1- 2 HS đọc bài viết và 1 – 2 HS đọc nhận xét về bài viết của các bạn.

**-** HS khác lắng nghe, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** HS nhận xét, chỉnh sửa theo rubrics đánh giá đoạn văn.

**PHIẾU CHỈNH SỬA BÀI VIẾT**

**Nhiệm vụ: Hãy đọc bài viết của mình và hoàn chỉnh bài viết bằng cách trả lời các câu hỏi sau:**

1. Bài viết đảm bảo hình thức đoạn văn chưa?

... ...........................................................................................................................

2. Nội dung đã đảm bảo các ý chưa? Nếu chưa cần bổ sung những ý nào?

..............................................................................................................................

3. Bài viết có sai chính tả không? Nếu có em sửa chữa như thế nào?

.............................................................................................................................

4. Bài viết đã thuyết phục được người đọc về vấn đề chưa? Nếu chưa, hãy khắc phục.

**Hoạt động 4: Vận dụng.**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

**b) Nội dung**: Trả lời câu hỏi về tình huống thực tiễn rút ra từ bài học.

**c) Sản phẩm**: Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện.**

- Viết một đoạn văn ngắn bày tỏ suy nghĩ của em về ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống.

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

HS suy nghĩ, làm việc cá nhân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

HS đọc đoạn văn mình đã viết vào tiết học sau hoặc tiết tự chọn

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

**Ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống.**

* **MĐ:** Biết ơn là sự ghi nhớ và trân trọng những gì mình nhận được từ người khác. Lòng biết ơn là sự thể hiện sự biết ơn của mình đối với những thành quả lao động của ông cha ta để lại.
* **TĐ:** Lòng biết ơn vô cùng có ý nghĩa trong cuộc sống con người:

+ Lòng biết ơn là cơ sở khẳng định phẩm chất của con người.

+ Biết ơn là truyền thống tốt đẹp của tín ngưỡng dân gian, như một dòng chảy, một sợi dây liên kết suốt chiều dài lịch sử dân tộc.

+ Lòng biết ơn đã là một chuẩn mực đạo đức đẹp trong tâm thức người con dân Việt.

+ Lòng biết ơn được thể hiện rất phong phú trong cuộc sống hằng ngày của mỗi chúng ta. Sự biết ơn được phát huy hàng ngày, hằng giờ, từ những hành động nhỏ lẻ cho đến những hoạt động lớn lao.

**KĐ:** Sống có lòng biết ơn là lối sống văn hóa, khẳng định phẩm chất cao quý của con người. Là học sinh chúng ta phải biết ơn ông bà cha mẹ, thầy cô giáo. Phấn đấu học tập và rèn luyện mình để không phụ lòng người khác đã kì vọng, mong đợi.

### \* Rubrics đánh giá đoạn văn:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mô tả tiêu chí** | **Điểm** |
| **Hình thức** | - Đảm bảo hình thức và dung lượng của đoạn văn (khoảng 150 chữ) | **1** |
| - Không đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng  của đoạn văn | **0** |
| **Nội dung** | MĐ:Giới thiệu vấn đề: ý nghĩa của lòng biết ơn | **0,5** |
| TĐ: Nêu được ý nghĩa của lòng biết ơn một cách thuyết phục.  Có dẫn chứng phù hợp | **4**  **2** |
| KĐ: Khẳng định lại vấn đề, nêu nhận thức của bản thân | **1** |
|  | **1** |
| **Chính tả, ngữ pháp** | Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,5** |
| **Sáng tạo** | Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **1,0** |

**\* Học sinh chỉnh sửa bài viết:**

**Hướng dẫn học ở nhà**:

- Vẽ sơ đồ tư duy về các đơn vị kiến thức của bài học hoặc vẽ tranh hình ảnh ấn tượng về bài học.

- Chuẩn bị: Thực hành tiếng Việt về từ Hán Việt, trang 62 SGK

**RÚT KINH NGHIỆM**